

Bản án số: 13/2019/HS-PT
Ngày 31 - 01- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hoan

Ông Nguyễn Đồng Dực

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 103/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo Lê Thị H, Lê Văn H1 do có kháng cáo của các bị cáo H và H1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện K C, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Thị H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn M H, xã T C, huyện K C, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 2/10; con ông Lê Văn V và bà Lê Thị Đ; chồng là Lê Văn Th (đã chết) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện K C, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội gá bạc (chấp hành xong bản án ngày 13/12/2013); tạm giữ từ ngày 28/5/2018 đến ngày 06/6/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện tại ngoại “có mặt”.

2. Lê Văn H1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn M H, xã T C, huyện K C, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Lê Mạnh H2 (đã chết) và bà Lê Thị T1; có vợ là Lê Thị X và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện K C, tỉnh Hưng Yên xử phạt 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc (chấp hành xong bản án ngày 09-5-2016); bị cáo hiện tại ngoại “có mặt”.

Trong vụ án còn có 06 bị cáo không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 28/5/2018, tại khu vườn cây phía sau nhà anh Lê Văn H3, sinh năm 1976 ở thôn M H, xã T C, huyện K C; các đối tượng Lê Thị M, Lê Thị H, Lê Văn M1, Phạm Văn B, Lê Văn Ch, Ngô Thị Y, Lê Thế T, Lê Văn H1, Lê Văn Đ1, Lê Văn Th1, Phạm Văn T3 (tức Cu T4), Đỗ Văn Đ2, Đỗ Văn H4 đều ở thôn M H, xã T C, huyện K C, tỉnh Hưng Yên và Nguyễn Văn H5 ở thôn N M, xã T D, huyện K C, tỉnh Hưng Yên cùng tham gia chơi đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “xóc đĩa”. Do bị thua hết tiền nên H1 và H5 đã bỏ về trước, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng vẫn đang tiếp tục chơi xóc đĩa ăn tiền thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K C phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ thì các đối tượng Lê Văn Đ1, Lê Thị M, Lê Văn Th1, Lê Thế T2, Phạm Văn T3, Đỗ Văn Đ2 và Đỗ Văn H4 đã bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiều bạc số tiền là 5.120.000 đồng, cạnh chiếu đánh bạc số tiền 5.000.000 đồng, 01 bát sứ màu trắng có hoa văn màu xanh, 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn màu đỏ, 04 quân bài hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Ngoài ra, còn quản lý của Phạm Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám; của Lê Văn M1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng; của Ngô Thị Y 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và của Lê Văn Ch 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu trắng.

Hình thức chơi xóc đĩa như sau: Người xóc cái dùng 01 chiếc đĩa sứ nhỏ, 01 chiếc bát sứ nhỏ, 04 quân bài vị hình tròn đều được cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba, một mặt có màu trắng, một mặt màu vàng và cho 04 quân bài vào bên trong lòng chiếc đĩa rồi úp chiếc bát sứ lên trên. Sau đó, người xóc cái cầm bát, đĩa xóc nhiều lần cho 04 quân bài bên trong nhảy đều và đặt bát, đĩa bên trong vẫn có 04 quân bài xuống trước mặt mình. Các đối tượng quy định có hai cửa để những người tham gia đặt tiền chơi; bên phải người xóc cái là cửa chẵn, bên trái người xóc cái là cửa lẻ. Các đối tượng tham gia chơi đặt tiền vào cửa chẵn hay cửa lẻ và đặt thấp nhất là 50.000 đồng, cao bao nhiêu tiền tùy ý. Sau khi mọi người đặt tiền tham gia chơi xuống cửa xong thì mở chiếc bát ra, việc xác định thắng hay thua được thể hiện trên mặt 04 quân bài, nếu có hai hoặc bốn mặt quân bài cùng một màu giống nhau là chẵn thắng, có một hoặc ba mặt quân bài cùng một màu giống nhau là lẻ thắng. Người xóc cái trực tiếp thanh toán tiền được thua với người chơi, nếu ai thắng thì được người xóc cái trả bằng số tiền đặt cửa, nếu thua thì mất số tiền đã đặt cửa với người xóc cái. Lê Văn Đ1 là người xóc cái cho mọi người chơi lúc đầu, sau đó Lê Thị H tiếp tục xóc cái cho người chơi đến khi bị bắt.

Vào các ngày 06, 08, 20/6/2018 và ngày 12/7/2018 lần lượt có Lê Thị M, Lê Thế T2, Lê Văn H1 và Lê Văn Th1 đã đến Công an huyện K C đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình và đồng phạm. Còn lại đối với Lê Văn Đ1, Đỗ Văn Đ2, Đỗ Văn H4, Phạm Văn T3 và Nguyễn Văn H5 đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K C quyết định truy nã nhưng chưa bắt được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2018/HS-ST ngày 06/11/2018, Tòa án nhân dân huyện K C, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1 phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 01 (một) năm tù, trừ đi 09 ngày bị bắt tạm giữ, còn lại Lê Thị H phải chấp hành hình phạt là 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày Lê Thị H đi chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H1 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày Lê Văn H1 đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, áp dụng điều luật và hình phạt đối với 06 bị cáo khác; xử lý về vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, bị cáo Lê Văn H1 kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, bị cáo Lê Thị H kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Các bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn để chấp nhận kháng cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để vừa cải tạo, vừa có điều kiện giúp đỡ gia đình và cam kết không làm việc gì vi phạm pháp luật nữa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của hai bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị H 01 năm tù và Lê Văn H1 09 tháng tù về Tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên, xét cả hai bị cáo đều có điều kiện, hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên tại cấp phúc thẩm hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét hai bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân trước đây đã bị xét xử về tội gá bạc (H), tội đánh bạc (H1) nhưng tính đến lần phạm tội mới đều đã được xóa án tích và chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương đủ điều kiện để cho hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo H, H1. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa quyết định bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo và chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hai bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1 kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật là hoàn toàn hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1 nhận tội và khai báo thành khẩn. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trước cơ quan điều tra và phù hợp với nhau; đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các đồng phạm đã bị xét xử không kháng cáo là: Lê Thị M, Phạm Văn B Lê Văn M1, Lê Văn Ch, Ngô Thị Y, Lê Thế T2; cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/5/2018, tại khu vườn cây phía sau nhà anh Lê Văn H3, sinh năm 1976 ở thôn M H, xã T C, huyện K C, tỉnh Hưng Yên có Lê Thị H, Lê Văn H1, Lê Thị M, Phạm Văn B, Lê Văn M1, Lê Văn Ch, Ngô Thị Y và Lê Thế T2, Lê Văn Đ1, Lê Văn Th1, Đỗ Văn Đ2, Đỗ Văn H4, Phạm Văn T3 và Nguyễn Văn H5 có hành vi đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K C phát hiện bắt quả tang một số đối tượng, còn lại một số đối tượng do hết tiền nên về trước, một số đối tượng đã bỏ trốn. Số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 10.120.000 đồng. Bởi hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị H, Lê Văn H1 và một số đồng phạm khác về Tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo cùng đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án và áp dụng cho hai bị cáo H, H1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo H có bố để được thưởng huy chương kháng chiến, bị cáo H1 đầu thú theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt Lê Thị H 01 năm tù và Lê Văn H1 09 tháng tù đều về tội đánh bạc là phù hợp quy định của pháp luật và trách nhiệm của mỗi bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo H nhân thân năm 2011 đã có 01 lần bị kết án về tội gá bạc nhưng đã được xóa án tích một thời gian dài không vi phạm pháp luật bị xử lý, đến tháng 5/2018 bị cáo mới phạm vào tội ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải thật sự về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn, bản thân là phụ nữ có chồng bị mất sớm, một mình là lao động chính đang phải nuôi mẹ già yếu, hai con nhỏ, thuộc hộ nghèo được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị, nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo H được hưởng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H1, nhân thân ngày 01/4/2015 đã bị Tòa án xét xử về tội ít nghiêm trọng, bị phạt cải tạo không giam giữ và đã được xóa án tích sau 01 năm thì phạm vào tội ít nghiêm trọng và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi tham gia

đánh bạc bị cáo có số tiền ít khi chơi thua hết thì bỏ về nhà trước, thời điểm đám bạc bị bắt quả tang bị cáo H1 không có mặt, sau đó ra đầu thú. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải thật sự về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H1 có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn, bố là thương binh đã chết hiện còn mẹ đẻ già yếu thường xuyên đau ốm, các con còn nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị, nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo H1 được hưởng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vụ án các bị cáo H, H1 tham gia là vụ án đồng phạm giản đơn, hai bị cáo không phải đối tượng chủ mưu, cầm đầu; số tiền dùng đánh bạc không lớn, bị cáo H vào chơi sau, bị cáo H1 đi về trước, nên mức độ phạm tội của các bị cáo không tích cực trong vụ án. Cả hai bị cáo H và H1 đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền theo quy định của Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 về án treo. Do vậy, kháng cáo của các bị cáo Lê Văn H1 và Lê Thị H có căn cứ chấp nhận để sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo vẫn đảm bảo tính nghiêm minh và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Hai bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1 kháng cáo được chấp nhận, nên đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1, sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện K C, tỉnh Hưng Yên như sau:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1 phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/01/2019.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/01/2019.

Giao hai bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1 cho Ủy ban nhân dân xã T C, huyện K C, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Án phí: Các bị cáo Lê Thị H và Lê Văn H1 đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện K C;
- VKSND huyện K C;
- Công an huyện K C;
- Các bị cáo H, H1.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Đình Hiền